TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2019/HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Xuân Lan
Các H thẩm nhân dân:
Ông Huỳnh Văn Chớ
Ông Nguyễn Hưng Thái Dương
Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết N - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên tòa*: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc H, sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Định; HKTT, nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Căn cước công dân số: 290844434; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Trần Thị L; vợ: Huỳnh Thị Thảo Ng, sinh năm 1986; con: Có 02 người sinh năm 2010 và 2018; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 53/2017/HSST ngày 13/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1, Điều 249; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và áp dụng khoản 1, Điều 248; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt 03 tháng tù về tội "Đánh bạc". Áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự 1999, tổng hợp hình phạt là 01 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/7/2018; tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Ngọc T (M)sinh năm 1991 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT, nơi cư trú: Tổ 3, ấp 4, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Căn cước công dân số: 290983597; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 31/2018/HSST ngày 14/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1, Điều 248; điểm h, p khoản 1, Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ và chấp hành Quyết định thi hành án hình phạt cải tạo không giam giữ số 100 ngày 15/6/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, đã chấp hành xong ngày 20/12/2018; tiền sự: Có 01 tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPVPHC ngày 03/01/2018 của Công an xã S, huyện Tân Châu xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép"; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

3.Trần Duy L, sinh năm 1972 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT: Ấp H, xã HT, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, nơi cư trú: Ấp 2, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Căn cước công dân số: 072072001519; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn G (chết) và bà Nguyễn Kim X; vợ: Nguyễn Kim H, sinh năm 1977 (đã ly hôn); con: Có 01 người sinh năm 2000; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 85/QĐ-XPVPHC ngày 02/8/2018 của Công an huyện Tân Châu xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép"; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

4. Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1973 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT, nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Căn cước công dân số: 290623518; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hiếu N và bà Lê Thị Đ; chồng: Nguyễn Văn D, sinh năm 1973; con: Có 02 người sinh năm 1995 và 2002; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 139/QĐ-XPVPHC ngày 15/9/2018 của Công an huyện Tân Châu xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép"; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà **Lê Thị Ngọc H**, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp TĐ, xã Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/9/2018, Trần Quốc H bị kết án về tội tổ chức đánh bạc và đánh bạc nhưng tiếp tục tổ chức đánh bạc hưởng 10%/1 cặp, đá gà, thắng thua bằng tiền cho Nguyễn Ngọc T bị kết tội đánh bạc; Trần Duy L, Huỳnh Thị Kim N bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc cùng với nhiều người tham gia, do Nguyễn Văn X, sinh năm 1989 làm trọng tài; Nguyễn Văn N, sinh năm 1987 ngụ ấp T, xã Th và Lê Hoàng Th, sinh năm 1974 ngụ ấp D, xã Th làm biện và Vũ Văn P, sinh năm 1972 và các đối tượng khác có gà đá, mang gà đến đá với gà của T (chưa xác định được nhân thân địa chỉ), như sau:

Cặp gà thứ 1:

- Đá xổ: H cáp gà của Trần Thanh H1, sinh năm 1981 ngụ ấp H, xã Th đá với gà của Nguyễn Hoài N, sinh năm 1994 ngụ ấp R, xã Th đá đồng, cược số tiền 2.000.000 đồng; X làm trọng tài; Bùi Nhật A, sinh năm 1985 ngụ ấp T, xã Th thả gà cho N; H2 (chưa rõ nhân thân) thả gà cho Hả1. Kết quả, N thắng số tiền 1.800.000 đồng, H lấy số tiền 100.000 đồng tiền xâu.

- Đá hàng xáo:

+ T làm biện: Trần Duy L đặt cược gà của Nguyễn Hoài N số tiền 1.000.000 đồng ăn 06/10, thắng được số tiền 600.000 đồng; T không thu tiền biện do đè lai cao;

+ T làm biện: A đặt cược gà của N số tiền 700.000 đồng, thắng được số tiền 650.000 đồng; T thu tiền biện 50.000 đồng;

+ Nguyễn Văn N làm biện: Huỳnh Thị Kim N và Lê Văn Tr, sinh năm 1954 ngụ ấp T, xã Th đặt cược gà của H1 mỗi người 500.000 đồng, kết quả thua 1.000.000 đồng.

Cặp gà thứ 2:

- Đá xổ: H cáp kèo gà của T (chưa xác định được nhân thân) đá với gà của Trần Tuấn L1, sinh năm 1988 và Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 1998 cùng ngụ ấpT, xã TP cược 2.000.000 đồng (9/10); X làm trọng tài. Kết quả, gà của L1 và Nh thắng 1.900.000 đồng; X thu 100.000 đồng; trong đó H lấy 50.000 đồng.

- Đá hàng xáo: Huỳnh Không G, sinh năm 1973 ngụ ấp 2, xã S tự đặt cược gà của T với 01 người bên ngoài không rõ nhân thân số tiền 700.000 đồng. Kết quả, G thua.

Cặp gà thứ 3:

- Đá xổ: H cáp kèo gà của Vũ Văn Ph đá với gà của T cược 2.000.000 đồng (10/10); X làm trọng tài. Kết quả, T thắng; H lấy 50.000 đồng;

- Đá hàng xáo do Nguyễn Văn N làm biện: Nguyễn Ngọc T đặt cược gà của T 1.000.000 đồng và thắng được 700.000 đồng;

Cặp gà thứ 4:

- Đá xổ: H cáp kèo gà của Nguyễn Hoài N đá với gà của Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hiền Th, sinh năm 1978 ngụ ấp 2, xã S cược 2.000.000 đồng (10/10); X làm

trọng tài, do V (không rõ nhân thân) thả gà. Kết quả, T thắng 1.900.000 đồng, H lấy 100.000 đồng;

- Đá hàng xáo do Nguyễn Văn N làm biện:

+ Bùi Nhật A cược gà Hoài N1 và thua 350.000 đồng;

+ Lê Sỹ A1, sinh năm 1985 ngụ ấp Đ, xã Th tự đặt cược gà của Hoài N1 với 01 người không rõ nhân thân và thua 300.000 đồng;

+ Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1979 ngụ ấp T, xã Th tự đặt cược gà của Hoài N1 với 01 người không rõ nhân thân và thua 800.000 đồng;

+ Trương Thị Phi L1, sinh năm 1983 ngụ ấp T, xã Th tự đặt cược gà của Hoài N1 với 01 người không rõ nhân thân và thua 200.000 đồng;

+ Đồng Văn B, sinh năm 1980 ngụ ấp T, xã Th tự đặt cược gà của Hoài N1 với 01 người không rõ nhân thân và thua 200.000 đồng;

Cặp gà thứ 5:

- Đá xổ: H cáp kèo gà của Trần Duy L đá với gà của T 2.000.000 đồng (9/10); Xưa làm trọng tài.

- Đá hàng xáo:

+ Nguyễn Văn N làm biện: Vũ Văn P cược gà của L 800.000 đồng;

+ Lê Viết Ng, sinh năm 1994 ngụ ấp ĐK2, xã Th tự đặt cược với 01 người không rõ nhân thân 200.000 đồng;

+ Lý Văn Tr, sinh năm 1978 ngụ ấp T, xã Th tự đặt cược với 01 người không rõ nhân thân 100.000 đồng;

+ Lê Văn D, sinh năm 1988 ngụ ấp D, xã Th tự đặt cược với 01 người không rõ nhân thân 200.000 đồng;

+ Trương Phi S, sinh năm 1991 ngụ ấp T, xã Th tự đặt cược gà của L với 01 người không rõ nhân thân 300.000 đồng. Khi đang đánh bạc thì bị bắt qua tang cùng tang vật.

Số tiền H tổ chức đánh bạc là 19.600.000 đồng; số tiền tham gia đánh bạc của T là 4.000.000 đồng; L là 3.800.000 đồng và N 1.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T, Trần Duy L và Huỳnh Thị Kim N khai nhận rõ hành vi phạm tội.

Tang vật đang thu giữ: 01 cây cân đồng hồ loại 05 kg; 28 cuộn băng keo các loại đã và chưa qua sử dụng; 04 thanh kim loại có một đầu được mài nhọn (cựa gà); 08 giỏ điệm dùng để đựng gà; tiền Việt Nam là 16.620.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sony; 01 xe mô tô biển số 70L4-4302; 01 xe mô tô biển số 52Z2-4382; 01 xe mô tô biển số 54M6-0413; 01 xe mô tô không biển số.

Kê biên tài sản:

- Quyền sử dụng đất diện tích 1.519,6 m^2, thửa số 12, tờ bản đồ số 61 tọa lạc tại ấpT, xã Th, huyện Tân Châu (của Trần Quốc H);

- Đối với Nguyễn Ngọc T và Huỳnh Thị Kim N không có tài sản nên không kê biên.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn X làm trọng tài; Nguyễn Văn N làm biện; Trần Thanh H, Lê Văn Tr, Vũ Văn Ph, Nguyễn Tiến Th, Trương Thị Phi L1, Trương Phi S, Lê Văn D, Lý Văn Tr, Lê Viết Ng, Đồng Văn B, Lê Sỹ A, Nguyễn Hiền Th, Nguyễn Hoài N1, Huỳnh Không G, Nguyễn Thanh Nh, Trần Tuấn L1 và Bùi Nhật A2 tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên được xử lý bằng biện pháp hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lê Hoàng Th, hiện chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với Tèo, Vinh, Hợp chưa rõ nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo H, T, L, N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSTC, ngày 11 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Trần Duy L, Huỳnh Thị Kim N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị H đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quốc H từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Căn cứ vào Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với phần hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo T chưa chấp hành của Bản án số 31/2018/HSST ngày 14/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Duy L từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Kim N từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị H đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị H đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Khoảng 12 giờ ngày 16/9/2018, Trần Quốc H đã bị kết án về tội tổ chức đánh bạc và đánh bạc chưa được xóa án tích lại tiếp tục tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền cho 09 người trực tiếp tham gia đánh bạc, trong đó có Nguyễn Ngọc T đã bị kết án về tội đánh bạc; Trần Duy L, Huỳnh Thị Kim N là những người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự. Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc là 19.600.000 đồng; số tiền tham gia đánh bạc của T là 4.000.000 đồng; L là 3.800.000 đồng và N 1.000.000 đồng;

Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Quốc H phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Trần Duy L, Huỳnh Thị Kim N phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T, Trần Duy L và Huỳnh Thị Kim N là nguy hiểm cho xã H, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã H được pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự, trị an xã H tại địa phương nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với các bị cáo Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với các bị cáo Trần Duy L và Huỳnh Thị Kim N: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T, Trần Duy L và Huỳnh Thị Kim N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T đã bị kết án về tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tổ chức đánh bác, đánh bạc nên cần xử lý nghiêm áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã H và cũng nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các bị cáo Trần Duy L, Huỳnh Thị Kim N phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo nên H đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây ra nguy hiểm cho xã H và đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, xét thấy bị cáo Trần Quốc H tổ chức đánh bạc nhằm thu lợi bất chính, bị cáo có tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 30.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Còn các bị cáo T, L, N không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên H đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị H đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với phần hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo T chưa chấp hành của Bản án số 31/2018/HSST ngày 14/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại bản án số 31/2018/HSST ngày 14/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ; Ngày 15/6/2018 Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định Thi hành án hình phạt cải tạo không giam giữ số 100/2018/QĐ-CA; Ngày 20/12/2018 Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ban hành Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ số 60/GCN-CQTHAHS chứng nhận Nguyễn Ngọc T đã chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ kể từ ngày 20/12/2018. Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm vụ án này thì Nguyễn Ngọc T đã chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ nên không có căn cứ để tổng hợp hình phạt theo Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Số tiền 16.620.000 đồng, trong đó của bị cáo L là 15.350.000 đồng dùng để tham gia đánh bạc (trong đó có 600.000 đồng tiền thắng cược ở cặp gà thứ 1), của

người tham gia đánh bạc Lý Văn Tr là 100.000 đồng. Tổng cộng là 15.450.000 đồng, đây là số tiền được dùng để đánh bạc nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Còn số tiền 1.170.000 đồng của bà Lê Thị Ngọc H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bà H là phù hợp.

[7.2] 01 cây cân đồng hồ loại 05 kg; 28 cuộn băng keo các loại đã và chưa qua sử dụng; 04 thanh kim loại có một đầu được mài nhọn (cựa gà) các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Về truy thu số tiền các bị cáo có được từ việc tổ chức đánh bạc, đánh bạc:

Bị cáo H đã nhận 300.000 đồng tiền xâu tại các cặp gà thứ 1,2,3,4; Bị cáo T đã nhận 1.900.000 đồng tiền thắng tại cặp gà thứ 4. Số tiền trên các bị cáo có được từ việc tổ chức đánh bạc, đánh bạc, các bị cáo đã tiêu xài nên cần buộc các bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã ra Lệnh kê biên tài sản số 23/QĐ ngày 08/8/2019 kê biên tài sản của bị cáo Trần Quốc H. H đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục thực hiện kê biên tài sản này cho đến khi bị cáo H thi hành xong các khoản tiền nêu trong bản án.

[9] Các bị cáo Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T, Trần Duy L, Huỳnh Thị Kim N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc".

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/10/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Quốc H số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T (M) 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc".

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáoTrần Duy L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Trần Duy L cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi

hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho được hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Kim N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Huỳnh Thị Kim N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho được hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 15.450.000 (mười lăm triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng;

Trả lại cho bà Lê Thị Ngọc H số tiền 1.170.000 (một triệu một trăm bảy mươi nghìn) đồng;

Tịch thu tiêu hủy 01 cây cân đồng hồ loại 05 kg; 28 cuộn băng keo các loại đã và chưa qua sử dụng; 04 thanh kim loại có một đầu được mài nhọn (cựa gà).

Buộc các bị cáo nộp lại tiền để sung vào ngân sách Nhà nước, cụ thể: Bị cáo Trần Quốc H nộp số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; bị cáo Nguyễn Ngọc T (M) nộp số tiền 1.900.000 (một triệu chín trăm nghìn) đồng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2019).

Lệnh Kê biên tài sản số 23/QĐ ngày 08/8/2019 kê biên quyền sử dụng đất diện tích 1.519,6 m^2, thửa số 13, tờ bản đồ số 61 tọa lạc tại ấp Tr, xã Th, huyện Tân Châu của Trần Quốc H tiếp tục có hiệu lực thi hành cho đến khi bị cáo thi hành hết số tiền phạt.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T (M),Trần Duy L, Huỳnh Thị Kim N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Báo cho các bị cáo Trần Quốc H, Nguyễn Ngọc T (M), Trần Duy L, Huỳnh Thị Kim N biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Lê Thị Ngọc H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an Tây Ninh;
- CQĐT CA huyện Tân Châu;
- CQTHAHS Công an H. Tân Châu
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Lan